

Kỹ năng thuyết trình của sinh viên Học viện Ngân hàng

TS. LÊ THỊ THU HẰNG

Học viện Ngân hàng

Kỹ năng thuyết trình là một kỹ năng không thể thiếu trên con đường thành công của mỗi người. Sinh viên đại học cần được trang bị kỹ năng thuyết trình trước khi rời ghế nhà trường. Qua quá trình giảng dạy tại Học viện Ngân hàng (HVNH), chúng tôi nhận thấy kỹ năng thuyết trình của đa số sinh viên HVNH chưa tốt, nhiều sinh viên không tự tin khi thuyết trình trước lớp. Phần lớn sinh viên đều mắc các lỗi khi thuyết trình như lỗi sử dụng các công cụ hỗ trợ (slide, micro, máy chiếu...), lỗi về ngôn ngữ nói, lỗi về ngôn ngữ cơ thể và nhiều lỗi khác. Thực tế, kỹ năng thuyết trình là một kỹ năng khó nhưng hoàn toàn có thể rèn luyện được. Do vậy, nghiên cứu về kỹ năng thuyết trình của sinh viên HVNH có ý nghĩa rất lớn trong việc nâng cao kỹ năng thuyết trình cho sinh viên HVNH





1. Phương pháp nghiên cứu và đặc điểm về khách thể nghiên cứu

Phương pháp chủ yếu được sử dụng trong quá trình nghiên cứu kỹ năng thuyết trình của sinh viên là phương pháp quan sát và phương pháp điều tra, khảo sát. Chúng tôi đã tiến hành khảo sát 706 sinh viên HVNH đến từ tất cả các khoa, các khóa học đại học từ năm thứ nhất đến năm thứ tư (cụ thể là sinh viên K12, K13, K14 và K15 của HVNH).

Số liệu thu được sau khảo sát thực tiễn được xử lý bằng chương trình phần mềm SPSS 16.0. Các thông số và phép thống kê được dùng trong nghiên cứu là phân tích thống kê mô tả và phân tích thống kê suy luận. Các chỉ số được dùng trong phân tích thống kê mô tả là: Điểm trung bình cộng (Mean), độ lệch chuẩn (Standardized Deviation) và tần suất. Các phép thống kê suy luận được sử dụng gồm: Phân tích so sánh, phân tích tương quan nhị biến và phân tích hồi quy tuyến tính.

Để đo chênh lệch giữa các mức độ của thang đo, chúng tôi lấy điểm cao nhất của thang đo (là 5) trừ đi điểm thấp nhất của thang đo (là 1) và chia cho 5 mức. Điểm chênh lệch của mỗi mức độ là 0,8. Từ đó, các mức độ của thang đo được tính:

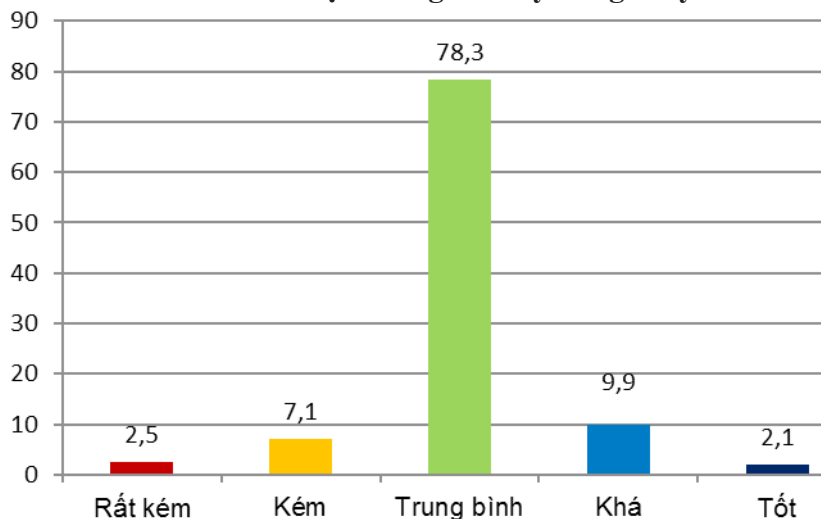
- Điểm trung bình <1,8: Kỹ năng thuyết trình ở mức độ rất kém.
- Điểm trung bình từ 1,8 đến <2,6: Kỹ năng thuyết trình ở mức độ kém.

Bảng 1. Một số đặc điểm về khách thể nghiên cứu

	Mẫu n = 706		
	Tần suất	Tỷ lệ %	% tích lũy
Giới tính			
Nam	270	38,2	38,2
Nữ	436	61,8	100,0
Chuyên ngành			
Ngân hàng	194	27,5	27,5
Tài chính	197	27,9	27,9
Kế toán – Kiểm toán	126	17,8	17,8
Quản trị kinh doanh	118	16,7	16,7
Hệ thống thông tin quản lý	49	6,9	6,9
Ngoại ngữ	22	3,1	3,1
Năm học			
Năm thứ nhất	189	26,8	26,8
Năm thứ hai	241	34,1	60,9
Năm thứ ba	170	24,1	85,0
Năm thứ tư	106	15,0	100,0
Mức độ tham gia khóa học về kỹ năng thuyết trình			
Chưa bao giờ	609	86,3	86,3
1 khóa	82	11,6	97,9
2 khóa	6	,8	98,7
3 khóa	0	0	98,7
Nhiều hơn 3 khóa	9	1,3	100,0
Đảm nhiệm vị trí cán bộ lớp, đoàn thể, hội			
Đang là cán bộ lớp, đoàn thể, hội	59	8,4	8,4
Đã từng là cán bộ lớp, đoàn thể, hội	337	47,7	56,1
Đã và đang là cán bộ lớp, đoàn thể, hội	80	11,3	67,4
Chưa bao giờ đảm nhiệm vị trí nào	230	32,6	100,0
Tổng	706	100	

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

Biểu đồ 1. Sinh viên tự đánh giá về kỹ năng thuyết trình





Bảng 2. Sự khác nhau trong tự đánh giá kỹ năng thuyết trình của các nhóm

Các nhóm	Điểm TB	Mức độ	Mức ý nghĩa (p)	Độ lệch chuẩn
Giới tính			0,000	
Nam	3,1296	TB		0,63499
Nữ	2,9518	TB		0,56322
Chuyên ngành			0,000	
Ngân hàng	3,2062	TB		0,59249
Tài chính	2,8832	TB		0,72953
Kế toán – Kiểm toán	2,9365	TB		0,35205
Quản trị kinh doanh	2,9661	TB		0,52187
Hệ thống thông tin quản lý	2,9592	TB		0,45457
Ngoại ngữ	3,5000	Khá		0,51177
Năm học			0,000	
Năm thứ nhất	2,9206	TB		0,76426
Năm thứ hai	2,9502	TB		0,33790
Năm thứ ba	3,1353	TB		0,43438
Năm thứ tư	3,1698	TB		0,84484
Mức độ tham gia khóa học về KNTT			0,000	
Chưa bao giờ	2,9245	TB		0,50086
1 khóa	3,5122	Khá		0,75758
2 khóa	3,6667	Khá		0,51640
≥ 3 khóa	4,5556	Tốt		0,52705
Đảm nhiệm vị trí cán bộ lớp, đoàn thể, hội				
Đang là cán bộ lớp, đoàn thể, hội	3,1525	TB	0,000	0,63825
Đã từng là cán bộ lớp, đoàn thể, hội	3,0831	TB		0,57132
Đã và đang là cán bộ lớp, đoàn thể, hội	3,1750	TB		0,70755
Chưa bao giờ tham gia	2,8391	TB		0,54110
Tổng	3,0198	TB		0,59754

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

- Điểm trung bình từ 2,6 đến < 3,4: Kỹ năng thuyết trình ở mức độ trung bình.

- Điểm trung bình từ 3,4 đến < 4,2: Kỹ năng thuyết trình ở mức độ khá.

- Điểm trung bình $\geq 4,2$: Kỹ năng thuyết trình ở mức độ tốt.

Kết quả nghiên cứu cho phép phân tích 3 vấn đề sau đây: Thực trạng kỹ năng thuyết trình của sinh viên HVNH; những yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến kỹ năng thuyết trình của sinh viên HVNH và một số giải

pháp chủ yếu nhằm nâng cao kỹ năng thuyết trình cho sinh viên HVNH.

2. Thực trạng kỹ năng thuyết trình của sinh viên Học viện Ngân hàng

Kết quả khảo sát cho thấy, có tới 78,3% số sinh viên được hỏi tự đánh giá kỹ năng thuyết trình của mình ở mức độ trung bình, 9,9% ở mức khá, 2,1% ở mức tốt, 7,1% ở mức kém và thậm chí có 2,5% tự đánh giá ở mức rất kém.

Nếu tính điểm trung bình,

kỹ năng thuyết trình của sinh viên HVNH chỉ ở mức độ trung bình với 3,0198 điểm. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy rằng, có sự khác biệt giữa các nhóm sinh viên về kỹ năng thuyết trình. Mặc dù cả nam và nữ đều tự đánh giá kỹ năng thuyết trình ở mức độ trung bình nhưng điểm số trung bình của nam cao hơn nữ. Đặc biệt, kỹ năng thuyết trình của sinh viên giữa các khoa chuyên ngành có sự khác biệt tương đối rõ ràng. Duy nhất sinh viên khoa Ngoại ngữ tự đánh giá kỹ năng thuyết trình ở mức độ khá với điểm trung bình cao nhất là 3,5. Sinh viên các khoa còn lại đều tự đánh giá kỹ năng thuyết trình ở mức trung bình, nhưng sinh viên khoa Ngân hàng có điểm trung bình cao hơn cả là 3,2. Kết quả này hoàn toàn phù hợp

với quan sát thực tế tại HVNH. Sinh viên khoa Ngoại ngữ do đặc thù các môn học luôn bắt buộc phải nói rất nhiều để rèn luyện 1 trong 4 kỹ năng cơ bản (đọc, nói, nghe, viết) nên kết quả như vậy là điều dễ hiểu.

Ngoài ra, kỹ năng thuyết trình của sinh viên có sự tiến bộ dần và liên tục từ năm thứ nhất đến năm thứ tư. Điều này phần nào đã phản ánh rằng, môi trường học tập ở đại học với yêu cầu bắt buộc sinh viên phải làm bài tập nhóm và thuyết trình đã góp



Bảng 3. Biểu hiện cụ thể của kỹ năng thuyết trình

Thứ bậc	Các biểu hiện	Điểm TB	Mức độ
1	Kết thúc thuyết trình có lời cảm ơn khán giả	4,3697	Tốt
2	Chào khán giả trước khi thuyết trình	4,2351	Tốt
3	Kết thúc thuyết trình có đề nghị khán giả góp ý	4,0737	Khá
4	Thiết kế slide có chữ hợp lý	4,0212	Khá
5	Thiết kế slide có màu nền và màu chữ hợp lý	3,9887	Khá
6	Giới thiệu khái quát nội dung bài thuyết trình	3,9405	Khá
7	Sử dụng hình ảnh minh họa cho bài thuyết trình	3,7082	Khá
8	Tập luyện trước khi thuyết trình	3,6615	Khá
9	Sắp xếp nội dung bài thuyết trình logic	3,5482	Khá
10	Tốc độ nói hợp lý	3,5028	Khá
11	Kết thúc bài thuyết trình có tóm tắt nội dung	3,4873	Khá
12	Cười tươi khi thuyết trình	3,4221	Khá
13	Nói to, rõ ràng	3,3654	TB
14	Dám nhìn thẳng vào khán giả	3,3484	TB
15	Sử dụng thành thạo các hiệu ứng của power point	3,3130	TB
16	Sử dụng bảng biểu minh họa cho bài thuyết trình	3,2847	TB
17	Sử dụng thành thạo power point	3,2210	TB
18	Tự thiết kế slide cho bài thuyết trình	3,2110	TB
19	Sử dụng clip minh họa cho bài thuyết trình	3,1544	TB
20	Nói lưu loát, trôi chảy	3,0368	TB
21	Mở đầu bài thuyết trình bằng clip	2,9745	TB
22	Tự tin khi thuyết trình	2,8938	TB
23	Cử động tay hợp lý khi thuyết trình	2,8229	TB
24	Mở đầu bài thuyết trình bằng các con số thống kê	2,8074	TB
25	Di chuyển hợp lý khi thuyết trình	2,7337	TB
26	Mở đầu bài thuyết trình bằng câu hỏi	2,6997	TB
27	Sử dụng trò chơi khi thuyết trình	2,2125	Kém
28	Mở đầu bài thuyết trình bằng một câu chuyện	2,1813	Kém
Tổng		3,349593	TB

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

phần nâng cao kỹ năng thuyết trình cho sinh viên. Đặc biệt, kỹ năng thuyết trình của sinh viên có sự khác biệt rõ rệt giữa nhóm sinh viên chưa được học về kỹ năng thuyết trình với các nhóm sinh viên đã được học 1, 2 hoặc nhiều hơn khóa học này. Những sinh viên đã học từ 3 khóa trở lên có kỹ năng thuyết trình ở mức độ tốt với điểm trung bình rất cao là 4,55. Kết quả này cho thấy vai trò quan

trọng của đào tạo trong việc nâng cao kỹ năng thuyết trình cho sinh viên.

Một kết quả nữa cho thấy, những sinh viên đã và đang là cán bộ lớp, đoàn thể, hội có điểm trung bình về kỹ năng thuyết trình cao hơn hẳn những sinh viên chưa bao giờ đảm nhận các vị trí đó (3,175 so với 2,839). Rõ ràng, với vai trò của người đứng đầu trong các tổ chức, các sinh viên này có

không ít cơ hội để rèn luyện kỹ năng nói trước đám đông hơn. Điều này cũng cho thấy, để nâng cao kỹ năng thuyết trình, mỗi sinh viên rất cần phải tích cực tự rèn luyện.

Nhằm hiểu rõ hơn thực trạng kỹ năng thuyết trình của sinh viên, chúng tôi đã đo các biểu hiện cụ thể của kỹ năng thuyết trình bằng 28 tiêu chí tích cực và 22 tiêu chí tiêu cực. Căn cứ để lựa chọn các tiêu chí này xuất phát từ việc nghiên cứu lý luận về kỹ năng thuyết trình và thực tiễn giảng dạy kỹ năng thuyết trình cho sinh viên. Theo đó, quy trình của một bài thuyết trình (gồm 3 bước: chuẩn bị thuyết trình, tiến hành thuyết trình, kết thúc thuyết trình) và các công cụ sử dụng để thuyết trình (gồm có ngôn ngữ nói, ngôn ngữ cơ thể và các công cụ hỗ trợ thuyết trình). Kết quả nghiên cứu thể hiện ở Bảng 3 và Bảng 4 dưới đây.

Trong 28 tiêu chí tích cực, sinh viên đã làm rất tốt việc chào khán giả trước khi bắt đầu bài thuyết trình và nói lời cảm ơn khán giả khi kết thúc thuyết trình với điểm trung bình rất cao, lần lượt là 4,2351 và 4,3697. Có 10 tiêu chí với điểm trung bình ở mức độ khá; ở mức độ trung bình có 14 tiêu chí; đặc biệt, có 2 kỹ thuật mà sinh viên rất ít khi sử dụng để có một bài thuyết trình hấp dẫn là: Sử dụng trò chơi khi thuyết



Bảng 4. Các lỗi khi thuyết trình

Thứ bậc	Các biểu hiện	Điểm TB
1	Nói ngọng	1,8867
2	Nói quá to	2,0113
3	Slide sặc sỡ	2,0255
4	Chữ trong slide không hợp lí	2,0411
5	Nói quá chậm	2,0425
6	Màu nền và màu chữ trong slide không nổi bật	2,2663
7	Không dám nhìn khán giả	2,2989
8	Nói quá nhỏ	2,3300
9	Nói lan man	2,3300
10	Slide quá nhiều chữ	2,3909
11	Sử dụng quá nhiều hiệu ứng	2,3952
12	Nói quá nhanh	2,4160
13	Sử dụng quá nhiều hình ảnh minh họa	2,4391
14	Chân tay run rẩy	2,6331
15	Quên nội dung khi đang thuyết trình	2,7082
16	Gương mặt căng thẳng	2,8450
17	Nói có từ thừa	2,9348
18	Nói không thu hút	2,9575
19	Nói đều đều, không có điểm nhấn	3,0340
20	Nói ấp úng	3,0552
21	Mất bình tĩnh	3,0708
22	Tim đập nhanh	3,2833
Tổng		2,51797

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

trình và mở đầu bài thuyết trình bằng một câu chuyện với điểm trung bình rất thấp, lần lượt là 2,2125 và 2,1813 (Bảng 3).

Khi khảo sát về 22 lỗi cơ bản khi thuyết trình, cho thấy: Lỗi ít mắc phải nhất là nói ngọng, điểm trung bình chỉ có 1,8867, 4 lỗi thuyết trình hay mắc phải nhất với điểm trung bình lớn hơn 3 là nói đều đều, không có điểm nhấn; nói ấp úng; mất bình tĩnh và tim đập nhanh.

3. Những yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến kỹ năng thuyết trình của sinh viên Học viện Ngân hàng

Kỹ năng thuyết trình của sinh viên chịu sự chi phối của nhiều yếu tố chủ quan và khách

quan. Dựa trên kết quả khảo sát, nghiên cứu chỉ tập trung phân tích các yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến kỹ năng thuyết trình của sinh viên, đó là tham gia các khóa học về kỹ năng thuyết trình, tích cực phát biểu, tập luyện nhiều lần trước khi thuyết trình, tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể và tích cực giao tiếp.

Thứ nhất, tham gia các khóa học về kỹ năng thuyết trình

Kết quả khảo sát cho thấy, 86,3% sinh viên chưa bao giờ được tham gia khóa học về kỹ năng thuyết trình, 11,6% đã tham gia 1 khóa, 0,8% đã tham gia 2 khóa và 1,3% tham gia từ 3 khóa trở lên. Như vậy, phần

lớn sinh viên HVNH chưa được đào tạo về kỹ năng thuyết trình. Do thời điểm chúng tôi khảo sát là cuối tháng 8/2013, lúc đó, môn học Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình mới chính thức được đưa vào chương trình giảng dạy cho sinh viên HVNH vào học kì 3, bắt đầu cho K14 nên chỉ có duy nhất sinh viên K14 bắt đầu học môn học này.

Xem xét tương quan giữa việc tham gia các khóa học về kỹ năng thuyết trình với kỹ năng thuyết trình của sinh viên HVNH cho thấy chúng có mối tương quan thuận có ý nghĩa thống kê, hệ số $r=0,813^{**}$, $p=0,00$, có nghĩa là việc tham gia các khóa học về kỹ năng thuyết trình có ảnh hưởng thuận chiều tới kỹ năng thuyết trình của sinh viên. Kết quả phân tích hồi qui tuyến tính cho thấy, việc tham gia các khóa học về kỹ năng thuyết trình giải thích được tới 48,2% sự tiến bộ về kỹ năng thuyết trình của sinh viên ($R^2=0,482$, $p=0,000$). Thực tế khảo sát cũng chỉ ra rằng, đa số sinh viên tự đánh giá kỹ năng thuyết trình ở mức độ khá và tốt là những bạn đã có tham gia ít nhất 1 khóa học về kỹ năng thuyết trình. Như vậy, một trong những nguyên nhân khiến kỹ năng thuyết trình của sinh viên HVNH chỉ ở mức độ trung bình là do phần lớn sinh viên chưa được học môn học này.

Thứ hai, tích cực phát biểu

Một trong những yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng thuyết trình của sinh viên là việc tích cực



Bảng 5. Dự báo tác động thay đổi của các yếu tố tới kỹ năng thuyết trình của sinh viên

	Biến số phụ thuộc: Kỹ năng thuyết trình của sinh viên	Dự báo tác động thay đổi	
		R ²	p
	<i>Các biến số độc lập</i>		
1	Tham gia các khóa học về KNTT	0,482	0,000
2	Tích cực phát biểu	0,325	0,000
3	Tập luyện nhiều lần trước khi thuyết trình	0,296	0,000
4	Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể	0,248	0,000
5	Tích cực giao tiếp	0,231	0,000
	Tập hợp các biến số độc lập	0,762	0,000

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

phát biểu. Theo kết quả khảo sát, điểm trung bình của tiêu chí tích cực phát biểu của sinh viên HVNH chỉ là 2,6374, ở mức độ trung bình. Như vậy, trên thực tế, sinh viên HVNH chưa thực sự tích cực phát biểu trong các giờ học. Xét mối tương quan giữa việc tích cực phát biểu với kỹ năng thuyết trình của sinh viên HVNH cho thấy chúng có tương quan thuận với hệ số $r = 0,632^{**}$, $p = 0,00$. Theo kết quả phân tích hồi qui tuyến tính thì chỉ số $R^2 = 0,325$, $p = 0,000$ giải thích cho 32,5% sự biến thiên của kỹ năng thuyết trình của sinh viên dưới ảnh hưởng của việc tích cực phát biểu. Thực tế khảo sát cũng cho thấy, những sinh viên có kỹ năng thuyết trình ở mức độ tốt và khá đều là những sinh viên luôn luôn tích cực giờ tay phát biểu ý kiến trong giờ học. Điều này chứng tỏ rằng, việc tích cực giờ tay phát biểu ý kiến trong giờ học là một trong các yếu tố giúp sinh viên hoàn thiện kỹ năng thuyết trình.

Thứ ba, tập luyện nhiều lần trước khi thuyết trình

Việc tập luyện nhiều lần

trước khi thuyết trình sẽ giúp mỗi người tự chủ hơn về nội dung mình sẽ nói và đặc biệt giúp cho họ cảm thấy tự tin khi thuyết trình. Trên thực tế, 21,2% sinh viên luôn luôn làm việc này, 42,5 thường xuyên tập luyện, 22,2% thỉnh thoảng mới tập, 9,2% hiếm khi tập và 4,8% sinh viên chưa bao giờ luyện tập trước khi thuyết trình. Như vậy vẫn còn hơn một phần ba sinh viên không có thói quen tập luyện trước khi thuyết trình dẫn đến khi thuyết trình, họ hay mắc các lỗi như nói ấp úng, ngập ngừng, không thu hút... Xét mối tương quan giữa việc tập luyện nhiều lần trước khi thuyết trình với kỹ năng thuyết trình của sinh viên HVNH cho thấy chúng có tương quan thuận với hệ số $r = 0,482^{**}$, $p = 0,00$. Kết quả phân tích hồi qui tuyến tính cho thấy, việc tập luyện nhiều lần trước khi thuyết trình giải thích được 29,6% sự biến đổi của kỹ năng thuyết trình của sinh viên ($R^2 = 0,296$, $p = 0,000$). Đa số các sinh viên tự đánh giá kỹ năng thuyết trình ở mức độ khá và tốt là những người đã luôn luôn

tập luyện nhiều lần trước khi thuyết trình. Điều này chứng tỏ rằng, việc tập luyện nhiều lần trước khi thuyết trình cũng là một trong các yếu tố giúp kỹ năng thuyết trình của sinh viên càng thành thạo.

Thứ tư, tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể

Việc tham gia các hoạt động đoàn thể sẽ giúp sinh viên có thêm cơ hội bày tỏ quan điểm, ý kiến của mình với mọi người một cách thuyết phục và quan trọng là giúp họ tự tin hơn trong giao tiếp. Kết quả khảo sát cho thấy, điểm trung bình của tiêu chí tham gia các hoạt động đoàn thể của sinh viên HVNH chỉ là 2,5907, ở mức độ kém, còn thấp hơn cả tiêu chí tích cực phát biểu. Như vậy, trên thực tế, sinh viên HVNH chưa tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể. Xét mối tương quan giữa việc tham gia các hoạt động đoàn thể với kỹ năng thuyết trình của sinh viên HVNH cho thấy chúng có tương quan thuận với hệ số $r = 0,495^{**}$, $p = 0,00$. Theo kết quả phân tích hồi qui tuyến tính thì chỉ số $R^2 = 0,248$, $p = 0,000$, giải thích cho 24,8% sự biến thiên của kỹ năng thuyết trình của sinh viên dưới ảnh hưởng của việc tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể. Thực tế khảo sát cũng cho thấy, đa số những sinh viên có kỹ năng thuyết trình ở mức độ tốt và khá đều là những sinh viên luôn tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể. Điều này chứng tỏ rằng, việc tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể cũng là một



trong các yếu tố giúp kỹ năng thuyết trình của sinh viên càng tốt hơn.

Thứ năm, tích cực giao tiếp

Giao tiếp đóng một vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách của mỗi người. Thông qua giao tiếp, con người học hỏi các kinh nghiệm xã hội để biến thành cái của mình, từ đó mà hoàn thiện và phát triển nhân cách. Những người tích cực giao tiếp thường là những người cởi mở, thân thiện và tự tin vào bản thân mình. Đồng thời, chính thông qua giao tiếp mà mọi người cũng rèn luyện

việc tích cực giao tiếp. Thực tế khảo sát cũng cho thấy, những sinh viên có kỹ năng thuyết trình ở mức độ tốt và khá đều là những sinh viên luôn tích cực giao tiếp. Điều này cũng chứng tỏ rằng, việc tích cực giao tiếp là một trong các yếu tố giúp kỹ năng thuyết trình của sinh viên càng hoàn thiện.

Kết quả Bảng 5 cũng cho thấy, sự kết hợp của tất cả các yếu tố được nghiên cứu sẽ tạo ra thay đổi đáng kể trong kỹ năng thuyết trình của sinh viên, có thể dự báo được 76,2% sự thay đổi của kỹ năng này với $R^2 = 0,762$, $p = 0,000$.

Ngân hàng

Từ kết quả nghiên cứu, chúng tôi thấy rằng, để có được kỹ năng thuyết trình tốt thì sinh viên cần được đào tạo về kỹ năng thuyết trình. Hiện nay, HVNH đã đưa môn học Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình vào chương trình giảng dạy chính khóa cho tất cả các hệ đào tạo. Tuy nhiên, thực tế việc bố trí thời gian, thời lượng và số lượng sinh viên trong một lớp học về kỹ năng như hiện nay là chưa hợp lý. Trong việc bố trí lịch học, sinh viên HVNH sẽ được học môn học này vào kì thứ 3 hoặc 4. Theo chúng tôi,

Demosthenes (384-322 trước Công nguyên) là một chính khách và là một trong mười nhà hùng biện xuất sắc nhất thời Hy Lạp cổ đại. Khi còn bé, ông mắc tật về phát âm là nói ngọng và nói lắp. Demosthenes đã quyết tâm thực hiện một chương trình khắc nghiệt để khắc phục khuyết điểm và cải thiện sự trình bày, bao gồm giọng nói, cách diễn đạt và các cử chỉ của mình. Chính nhờ sự kiên trì và lòng quyết tâm, sau này ông đã trở thành một trong những nhà hùng biện vĩ đại, nổi tiếng thế giới.

thêm sự tự tin. Theo kết quả khảo sát thì điểm trung bình của tiêu chí tích cực giao tiếp của sinh viên HVNH chỉ là 2,8851, ở mức độ trung bình. Như vậy, trên thực tế, sinh viên HVNH chưa thực sự tích cực giao tiếp. Xét mối tương quan giữa việc tích cực giao tiếp với kỹ năng thuyết trình của sinh viên HVNH cho thấy chúng có tương quan thuận với hệ số $r = 0,442^{**}$, $p = 0,00$. Theo kết quả phân tích hồi qui tuyến tính thì chỉ số $R^2 = 0,231$, $p = 0,000$ giải thích cho 23,1% sự biến thiên của kỹ năng thuyết trình của sinh viên dưới ảnh hưởng của

Nhận định chung về các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng thuyết trình của sinh viên cho thấy, để có được kỹ năng thuyết trình tốt thì sinh viên cần được đào tạo về kỹ năng thuyết trình và bản thân sinh viên phải tích cực rèn luyện, cụ thể là sinh viên cần tích cực phát biểu trong các giờ học, tập luyện nhiều lần trước khi thuyết trình, tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể và tích cực giao tiếp.

4. Đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao kỹ năng thuyết trình cho sinh viên Học viện Ngân hàng

Một là, về phía Học viện

sinh viên cần được học môn học này ngay từ kì học đầu tiên sẽ phát huy hiệu quả nhiều hơn cho cả quá trình học tiếp theo.

Ngoài ra, hiện nay thời lượng cho môn học Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình là 45 tiết, trong đó phần kỹ năng thuyết trình là 15 tiết, kỹ năng giao tiếp là 30 tiết học. Từ thực tế giảng dạy môn học này, chúng tôi nhận thấy rằng sẽ phù hợp hơn nếu tách riêng môn học này thành 2 học phần độc lập là Kỹ năng giao tiếp và Kỹ năng thuyết trình với thời lượng cho mỗi môn học là 45 tiết. Có như vậy, sinh viên mới có điều kiện



được thực hành nhiều hơn.

Đặc biệt, việc bố trí số lượng sinh viên quá đông (từ 65 đến hàng trăm sinh viên) cho một lớp học Kỹ năng là không hợp lý. Để phát triển được kỹ năng, ngoài việc hiểu được những nội dung lý thuyết cơ bản, mỗi sinh viên cần phải thực hành rất nhiều. Với một lớp học quá đông sinh viên như vậy, giáo viên không thể giúp tất cả sinh viên thực hành kỹ năng được. Hiện tại, các khóa học kỹ năng thường chỉ bố trí tối đa không quá 50 học viên cho một lớp, thậm chí chỉ từ 20- 30 người để giảng viên và sinh viên được tương tác với nhau nhiều hơn. Vì thế, để nâng cao hiệu quả việc học môn Kỹ năng thuyết trình, HVNH nên bố trí số lượng sinh viên cho một lớp học Kỹ năng không quá 50 sinh viên.

Thêm vào đó, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các Câu lạc bộ trong HVNH cũng cần tiếp tục tạo thêm nhiều hơn nữa những hoạt động đoàn thể để sinh viên có cơ hội cọ xát, giao lưu, học hỏi, từ đó hoàn thiện kỹ năng thuyết trình.

Hai là, về phía các giảng viên

Kết quả nghiên cứu cũng đã chỉ ra rằng, việc sinh viên tích cực phát biểu trong các giờ học cũng là một trong các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng thuyết trình của sinh viên. Do đó, các giảng viên trong quá trình giảng dạy cần vận dụng phương pháp giảng dạy tích cực thay vì thuyết giảng truyền thống để khuyến khích sinh viên chủ động, tích cực tham

gia đóng góp ý kiến, chia sẻ quan điểm cá nhân nhiều hơn nữa. Đặc biệt, các giảng viên cần vận dụng linh hoạt phương pháp giảng dạy nêu vấn đề, thường xuyên đặt ra các câu hỏi, bài tập tình huống, bài tập nhóm để sinh viên có cơ hội được phát biểu ý kiến và rèn luyện kỹ năng thuyết trình.

Ba là, về phía bản thân sinh viên

Kết quả nghiên cứu đã cho thấy, để có được kỹ năng thuyết trình tốt, ngoài việc sinh viên cần được đào tạo về kỹ năng thuyết trình thì bản thân sinh viên phải tích cực rèn luyện. Trước hết, mỗi sinh viên cần nhận thức đúng về ảnh hưởng của các yếu tố khách quan và chủ quan đến kỹ năng thuyết trình. Từ đó, sinh viên phải chủ động tích cực rèn luyện để nâng cao kỹ năng thuyết trình. Trước khi thuyết trình, sinh viên cần phải tập luyện nhiều lần. Trong các giờ học, sinh viên cần phải tích cực phát biểu ý kiến. Ngoài ra, sinh viên cần mạnh dạn, chủ động và tích cực mở rộng các mối quan hệ xã hội, tham gia các hoạt động đoàn thể, điều này sẽ giúp tự tin hơn rất nhiều bởi tự tin chính là yếu tố quan trọng hàng đầu trong thuyết trình. ■

Tài liệu tham khảo

1. Lê Anh dịch (2011), *Kỹ năng thuyết trình- Giải pháp chuyên nghiệp cho các thách thức thường nhật*, Tái bản lần thứ 2, NXB Dân trí.
2. Mai Anh biên soạn (2007), *Hướng dẫn xây dựng và thuyết trình bằng Powerpoint*, NXB Thống kê.
3. Business Edge (2007), *Hội họp*

và thuyết trình: *Làm thế nào để đạt kết quả mong muốn*, NXB Trẻ.

4. Mai Chánh Cường (2009), *Kỹ năng thuyết trình và đàm phán trong kinh doanh*, NXB Khoa học và Kỹ thuật.

5. Nguyễn Thị Thiên Hương, Trần Thị Thu Hà (2004), *Nghệ thuật thuyết trình*, NXB Văn hoá Thông tin.

6. Dương Thị Liễu (Chủ biên), Trương Thị Nam Thắng, Phạm Hương Thảo (2013), *Kỹ năng thuyết trình*, Tái bản lần thứ 2, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

7. Lại Thế Luyện (2011), *Kỹ năng thuyết trình hiệu quả*, NXB TP. Hồ Chí Minh.

8. Nguyễn Nguyệt Minh (2005), *Giáo trình kỹ năng thuyết trình*, NXB Giáo dục.

9. Đồng Quân; Nguyễn Gia Linh biên dịch (2010), *Bí quyết để thành công trong hùng biện, đàm phán và thuyết trình*, NXB Thời đại.

10. Tim Hindle; Dương Trí Hiểu biên dịch (2008), *Kỹ năng thuyết trình*, NXB TP. Hồ Chí Minh.

11. Lê Công Triêm, *Phương pháp thuyết trình ở đại học theo ba giai đoạn*, Tạp chí Phát triển Giáo dục, số 1(73)/2005.

12. Trần Hoàng Trung (2006), *Rèn luyện kỹ năng nói, giao tiếp và thuyết trình cho cán bộ đoàn thanh niên*, NXB Văn hoá Thông tin.

13. Andrew Bradbury (2006), *Successful Presentation Skills*, 3 Edition, Kogan Page

14. Carmine Gallo (2009), *The Presentation Secrets of Steve Jobs: How to Be Insanely Great in Front of Any Audience*, McGraw-Hill; 1 edition

15. Nancy Duarte (2008), *Slide:ology: The Art and Science of Creating Great Presentations*, O'Reilly Media; 1 edition.

16. Nancy Duarte (2012), *HBR Guide to Persuasive Presentations-Harvard Business Review Guides*, Harvard Business Review Press.

17. William R Steele (2009), *Presentation Skills 201: How to Take it to the Next Level as a Confident, Engaging Presenter*, Outskirts Press.